

Số: 347/2023/QĐST- HNGĐ

B, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT
VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH D

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 928/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/4/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Võ Thị T**, sinh năm: 1987.

Ông **Nguyễn Viết V**, sinh năm: 1985.

Cùng địa chỉ: Số 579B/A2, khu phố N, phường H, TP B

Xét thấy: Ông V đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt được quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, bà T rút toàn bộ yêu cầu theo điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 48, 361, 366, 367, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 928/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/4/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ: Dương sự được quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007232 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B được sung vào Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm

